

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH

Số: 21 /2023/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương làm cơ sở xác định tiền lương của lao động trực tiếp sản xuất, lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Căn cứ Thông báo kết luận số 106/TB-UBND ngày 20/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh tại phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 9 năm 2023;

Căn cứ Thông báo kết luận số 115/TB-UBND ngày 10/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh tại phiên họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 266/TTr-SLĐTBXH ngày 16/10/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương làm cơ sở xác định chi phí tiền lương của lao động trực tiếp sản xuất, lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại Điều 4

Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Người lao động, người quản lý doanh nghiệp tham gia thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công; doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết định giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công và thanh toán kinh phí thực hiện sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

## **Điều 3. Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương**

Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương làm cơ sở xác định chi phí tiền lương của lao động trực tiếp sản xuất, lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh là 0,5 ( $H_{đc} = 0,5$ ).

## **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2023.

2. Quy định chuyển tiếp:

a) Trước ngày 01/7/2023, mức lương làm cơ sở để tính chi phí tiền lương trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng vốn ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh áp dụng văn bản số 2953/UBND-KGVX ngày 21/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.

b) Từ ngày 01/7/2023 đến ngày Quyết định này có hiệu lực, mức lương làm cơ sở để tính chi phí tiền lương của lao động trực tiếp sản xuất, lao động chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh áp dụng theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *md*

- Như điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Lao động - TB&XH (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các CVNC;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sub>(NTT)</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Green*  
Vương Quốc Tuấn